

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2019/HSST
Ngày 01-4-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Đức Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hiếu.

Ông Phùng Văn Chất.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Cao Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Lê Kim Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 02/2019/HSST ngày 31 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Đăng Q, sinh năm 1972; tại: Hải Phòng; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Số 10Đ21, phường Đ, quận N, thành phố H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; con ông Lê Văn Q, sinh năm 1945 (đã chết) và con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1950 (còn sống); gia đình có 3 chị em, bị cáo là con út; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Bị cáo có 04 tiền án:

+ Bản án số 34/ST ngày 03/05/1990 bị Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích).

+ Bản án số 68/ST ngày 09/8/1993 bị Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích)

+ Bản án số 313/ST ngày 08/9/1995 bị Tòa án nhân thành phố Hải Phòng xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích)

+ Bản án số 181/ST ngày 30/11/2001 bị Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích); bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 17/12/2018, chuyển tạm giam từ ngày 20/12/2018 tại Trại tạm giam - Công an thành phố Hải Phòng; có mặt.

* *Bị hại*: Chị Đinh Thị Thu T, sinh năm 1994; nơi ĐHKHKT và chỗ ở: số 1070 Nguyễn Bình Khiêm, phường Đằng Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 24/9/2018, Lê Đăng Q làm phụ xây tại cửa hàng nhà chị Đinh Thị Thu T - Sinh năm 1994; địa chỉ: Số 1070 K, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng. Tại đây, thấy gian nhà ngoài không có ai nên Q đã nảy sinh ý định và trộm cắp xe máy nhãn hiệu Suzuki, BKS 16L3-4195, 01 chùm chìa khóa trong đó có chìa khóa xe máy và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei P9 màu vàng để tại ô thoáng trên bờ tường ngăn cách giữa phòng khách và phòng ngủ. Q điều khiển xe máy đến số 33 Phố Mới, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng bán chiếc điện thoại trên cho anh Nguyễn Hải L - Sinh năm 1987, Q nói đây là điện thoại của mình, do giá trị thấp nên không có giấy tờ, anh L đồng ý mua điện thoại với giá 900.000 đồng. Bán được điện thoại, Q điều khiển xe máy đến thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh thuê nhà nghỉ (không xác định tên và địa chỉ) ở trọ. Đến ngày 28/12/2018, do không có tiền trả chủ nhà nghỉ nên Q đã bán chiếc xe máy cho chủ nhà nghỉ với giá 700.000 đồng để trả tiền phòng. Sau khi khởi tố vụ án, Cơ quan CSĐT - Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng đã ra quyết định truy nã đối với Lê Đăng Q, ngày 17/12/2018 Q đã đến công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng đầu thú.

Tại bản kết luận định giá của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự quận Hải An, Hải Phòng ngày 17/10/2018 xác định: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei P9, màu vàng số Seri PBV0216810000032 có giá trị là 5.500.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá của Hội đồng định giá trong Tổ tụng hình sự quận Hải An, Hải Phòng ngày 17/10/2018 xác định: 01 xe máy nhãn hiệu Suzuki màu xanh, BKS 16L3-4195, số khung BFH44H-050109974, số máy F456-VN 109974 đã hết thời gian tính khấu hao nên không xác định được giá trị còn lại của tài sản cần định giá.

Tại Bản Cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 29/01/2019, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng truy tố bị can Lê Đăng Q về tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét đánh giá chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra, cùng lời khai nhận của bị cáo, lời khai người bị hại, lời khai người làm chứng. Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An giữ nguyên quan điểm truy tố bị can Lê Đăng Q theo tội danh cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Đăng Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015 xử phạt bị cáo Lê Đăng Q với mức hình phạt từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù.

Xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo, đề nghị miễn áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Sau khi phát hiện tài sản bị mất chị T đã gọi điện vào số điện thoại 0163.899.7678 gặp anh Nguyễn Hải L mua lại chiếc điện thoại từ anh L với số tiền là 900.000đ và chị T đã giao nộp cho cơ quan công an phục vụ điều tra. Ngày 17/10/2018, Cơ quan CSĐT - Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng đã trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei P9, màu vàng số Seri PBV0216810000032 cho chủ sở hữu là chị Đinh Thị Thu T. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Suzuki màu xanh, BKS 16L3-4195, số khung BFH44H-050109974, số máy F456-VN 109974, Cơ quan CSĐT - Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng không thu hồi được.

- Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra chị Đinh Thị Thu T yêu cầu bị cáo Lê Đăng Q bồi thường về thiệt hại chiếc xe máy nêu trên là 5.000.000 đồng và bồi thường số tiền chị đã chuộc lại điện thoại di động là 900.000 đồng. Tại giai đoạn xét xử chị Đinh Thị Thu T thay đổi ý kiến yêu cầu bị cáo Lê Đăng Q bồi thường về thiệt hại chiếc xe máy nêu trên là 3.000.000 đồng.

Bị cáo Lê Đăng Q phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo trình bày nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật, được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

- Về tội danh:

[2] Xét hành vi phạm tội đối với bị cáo Lê Đăng Q như đã nêu ở trên là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội, nên cần thiết phải có hình phạt nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo, để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật; lời khai về hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời

khai bị hại, biên bản đầu thú, cùng với tang vật chứng đã được thu giữ trong vụ án. Căn cứ vào các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hải An kết luận như đã nêu ở trên và giá trị chiếc xe máy theo yêu cầu của bị hại cho thấy tổng giá trị tài sản thực tế bị cáo chiếm đoạt có giá trị cụ thể là 8.500.000 đồng (Tám triệu năm trăm nghìn đồng).

Từ những phân tích trên và quan điểm truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Đăng Q phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS 2015.

- Về vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[3] Xét bị cáo Lê Đăng Q có 04 tiền án, trong đó cả 04 tiền án đã được xóa án tích; lần phạm tội này tuy không xem xét tình tiết tăng nặng tái phạm đối với bị cáo, nhưng cho thấy bị cáo có nhân thân xấu; là đối tượng nghiện ma túy; bản thân bị cáo sau khi phạm tội bỏ trốn, Cơ quan CSĐT - Công an quận Hải An đã ra quyết định truy nã. Tuy nhiên, bản thân bị cáo sau khi biết Cơ quan điều tra truy nã đã tự giác ra đầu thú; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015, Hội đồng xét xử cần xem xét khi áp dụng hình phạt.

- Về hình phạt:

[4] Xét tội phạm mà bị cáo Lê Đăng Q thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bản thân bị cáo với mục đích chiếm đoạt tài sản nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân; xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ như đã đánh giá cho thấy bị cáo có ý thức coi thường pháp luật, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn của khung hình phạt Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng đề nghị mới tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo và buộc bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp, hoàn cảnh gia đình khó khăn và quan điểm đề nghị của Viện Kiểm sát, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

[5] Ngày 17/10/2018, Cơ quan CSĐT - Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng đã trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Huawei P9, màu vàng số Seri PBV0216810000032 cho chủ sở hữu là chị Đinh Thị Thu T. Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Suzuki màu xanh, BKS 16L3-4195, số khung BFH44H-050109974, số máy F456-VN 109974, Cơ quan CSĐT - Công an quận Hải An, thành phố Hải Phòng không thu hồi được, nên HĐXX không đặt ra xem xét, xử lý.

- Về trách nhiệm dân sự:

[6] Tại phiên tòa bị cáo Lê Đăng Q đồng ý bồi thường giá trị chiếc xe máy bị cáo đã chiếm đoạt, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Đinh Thị Thu T yêu cầu bị cáo Lê Đăng Q bồi thường về thiệt hại chiếc xe máy nêu trên là

3.000.000 đồng và bồi thường số tiền chi đã chuộc lại điện thoại di động là 900.000 đồng.

Đối với anh Nguyễn Hải Lý cơ quan CSĐT - Công an quận Hải An không có đủ cơ sở kết luận về hành vi tiêu thụ tài sản, nên không đặt ra xem xét xử lý.

- Về án phí:

[7] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[8] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Đăng Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015. Xử phạt bị cáo Lê Đăng Q 21 (hai mươi một) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 17/12/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 48 BLHS, buộc bị cáo Lê Đăng Q phải bồi thường cho bị hại Đinh Thị Thu T số tiền 3.900.000 (Ba triệu chín trăm nghìn) đồng.

3. Về án phí: Bị cáo Lê Đăng Q phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn) đồng án phí sơ thẩm hình sự.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày niêm yết hoặc nhận được bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND quận Hải An;
- TAND TP. Hải Phòng;
- CQCSĐT- Công an quận Hải An;
- CQTHAHS- Công an quận Hải An;
- Sở Tư pháp TP. Hải Phòng;
- Chi cục THA DS quận Hải An;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Đức Hoàng

